

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH PHÚ
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **47/2022/HS-ST**

Ngày: 26-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH PHÚ – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuỷ Tiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Phong

Ông Nguyễn Văn Miêng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Nguyễn Nhứt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Tài – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Đặng Hoàng V, sinh năm 1995. Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký thường trú: Số 136, đường C H, P12, Q11, Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi ở hiện nay: K4, T T, huyện P, tỉnh Bến Tre. Nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn định. Trình độ học vấn: Lớp 10/12. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông Đặng Thanh T, sinh năm: 1972 (sống) và bà Huỳnh Quế H, sinh năm: 1976 (sống). Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 08/2019/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre; Tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 24 tháng 8 năm 2017, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 20/2017/QĐ – TA với thời hạn là 14 tháng, đến ngày 28 tháng 7 năm 2018 chấp hành xong quyết định; Ngày 24 tháng 9 năm 2018, bị Trưởng Công an xã Q, huyện P, tỉnh Bến Tre ra Quyết định số 56/QĐ – XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với mức phạt 750.000 đồng, đã chấp hành xong quyết định vào cùng ngày; Đến ngày 17 tháng 01 năm 2019, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre xử phạt 02 năm tù, theo Bản án số 08/2019/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2019.

Chấp hành xong hình phạt vào ngày 23 tháng 12 năm 2020, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 12/02/2022 và chuyển tạm giam từ ngày 18/02/2022 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Phạm Tấn L, sinh năm: 1988. Nơi cư trú: Số 136NP, ấp N, xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre (có mặt).

2. Trương Thị L, sinh năm: 1985. Nơi cư trú: Số 154/47/13, đường D L, P3, Q8, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

3. Nguyễn Hồng P, sinh năm: 2002. Nơi đăng ký thường trú: ấp 3B, xã T H, huyện C, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

4. Lê Thị Minh P, sinh năm: 1970. Nơi cư trú: Số nhà 51/1, K1, T T, huyện P, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

- Người chứng kiến:

1. Hà Văn B, sinh năm: 1959. Nơi cư trú: K4, T T, huyện P, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

2. Võ Quốc C, sinh năm: 1977. Nơi cư trú: K4, T T, huyện P, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà trọ N H ở k4, T T, huyện P, tỉnh Bến Tre có các đối tượng đang tụ tập sử dụng trái phép chất ma túy, nên vào lúc 18 giờ 40 phút ngày 12 tháng 02 năm 2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện P, tỉnh Bến Tre kết hợp với Công an T T, huyện P, tỉnh Bến Tre đến kiểm tra phát hiện bên trong phòng số 2 của nhà trọ N H có tiếng nhạc lớn. Cùng lúc đó, Đặng Hoàng V từ trong phòng đi ra và có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra phát hiện bên trong túi quần trước bên phải của V đang mặc có 01 gói nilon màu trắng được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh kéo khép lại, bên trong có chứa 03 viên nén màu xanh hình khúc xương, nghi là ma túy và 01 hộp nhựa màu hồng - trắng. Kiểm tra đáy hộp phát hiện có 02 gói nilon màu trắng được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh kéo khép lại, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Tại thời điểm kiểm tra, trong phòng số 2 tắt đèn chiếu sáng chỉ mở đèn quay sân khấu và nhạc dance. Trên tấm nệm màu đen - vàng trong phòng có một đĩa màu trắng, bên trên đĩa có một thẻ ATM của ngân hàng BIDV màu vàng, một ống hút bằng giấy màu vàng và chất bột màu trắng nghi là ma túy. Tại phòng còn có 02 người là Phạm Tấn L và Trương Thị L. Mở rộng kiểm tra trong phòng số 2, phát hiện tại khu vực tiếp giáp vách tường hướng bắc, cách đĩa sứ 2,2m, cách cửa phòng 3,4m có một hộp nhựa có chữ “Perfect Smile Veneers” bên

trong có chứa 42 viên nén màu xanh hình khúc xương, chiều dài mỗi viên nén là 02cm, giống với đặc điểm của 03 viên nén phát hiện trong túi quần của V. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Hoàng Vũ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ số 2 nhà trọ N H, Cơ quan điều tra đã phát hiện bên trong tủ vải có 07 hộp nhựa màu trắng – hồng, trong đó có 05 hộp chứa 09 gói nilon chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. V khai nhận 09 gói nilon chứa chất tinh thể màu trắng nêu trên cũng là ma túy, tên thường gọi là “Khây”, được V mua cùng lúc với số ma túy phát hiện lúc bắt quả tang. V cất giấu nhằm mục đích sử dụng, do sợ bị phát hiện nên V ngụy trang bằng cách chia ra nhiều gói nhỏ để trong nhiều hộp nhựa. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ, niêm phong 09 gói nilon chứa tinh thể nghi ma túy để phục vụ giám định.

Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 13 tháng 02 năm 2022, xác định Đặng Hoàng V, Phạm Tấn L và Trương Thị L đều dương tính với ma túy.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu được thu giữ gồm:

- 01 gói nilon màu trắng được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp, có sọc màu đỏ, bên trong có ba viên nén màu xanh hình khúc xương. Thu trong túi quần phía trước bên phải của Đặng Hoàng V (niêm phong trong phong bì ký hiệu A).

- 01 hộp nhựa hình tròn (loại đựng kem trang điểm), màu trắng – hồng, trên nắp hộp có chữ ZALE “Z”. Bên trong đáy hộp có 02 gói nilon màu trắng được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp, 01 gói có sọc màu đỏ, 01 gói có sọc màu xanh, bên trong cả hai gói đều chứa chất tinh thể màu trắng. Thu trong túi quần phía trước bên phải của Đặng Hoàng V (niêm phong trong phong bì ký hiệu B).

- Chất bột màu trắng thu được trên đĩa màu trắng trên nệm trong phòng trọ số 2 nhà trọ N H. Lực lượng chức năng thu giữ và để trong gói nilon màu trắng và hàn kín (niêm phong trong phong bì ký hiệu C).

- 01 hộp nhựa màu trắng, bên ngoài có ghi chữ “Perfect Smile Veneers”, kích thước 05cm x 06cm x 02cm, bên trong có chứa 42 viên nén màu xanh hình khúc xương (niêm phong trong phong bì ký hiệu D).

- 09 gói nilon màu trắng được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp (07 gói có sọc màu đỏ và 02 gói có sọc màu xanh), bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong trong phong bì ký hiệu E).

- 06 hộp nhựa hình trụ tròn có nắp đậy bằng nhựa màu hồng ghi chữ Zale “Z” (loại hộp đựng mỹ phẩm), 05 mảnh bông gòn y tế và 03 gói nilon được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp có sọc màu đỏ.

- 01 (một) đĩa sứ màu trắng, đường kính 22cm; một ống hút làm bằng giấy màu vàng dài 11,5cm, đường kính 0,5cm; 01 thẻ ATM của ngân hàng BIDV, kích thước 8,5 cm x 5,5cm (được niêm phong trong túi chuyên dụng có mã số NS1: 2000423).

- 01 máy phát nhạc màu đen, không xác định được nhãn hiệu, kích thước 22cm x 10cm và 01 đèn quay màu đen có ghi chữ “Stage Lighting”, kích thước 13cm x 13 cm x 06cm (được niêm phong trong túi chuyên dụng có mã số PS1: 2000401).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng, số seri: F2LVC1ADJCM1, không gắn thẻ sim (thu của Đặng Hoàng Vũ).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY M51 màu xanh - đen, số seri: RF8R10XJ8ZY, kiểu máy: SM-M515S, gắn sim 1 có số: 0706345603, sim 2 có số: 0816612481, gắn ốp lưng nhựa có hoa văn hình rồng màu vàng (thu của Phạm Tấn L).

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A31 màu xanh - trắng, kiểu máy: CPH2073, số seri: HQ7PAUTSUS5DMB6L, gắn sim 1 có số: 0774985519, sim 2 có số: 0325436353 (thu của Trương Thị L).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại bàn phím, màu đen, số seri1: 354493096731863, số seri2: 354495091731861, gắn một sim số: 0787970432 (thu của Đặng Hoàng V).

- 01 bóp (ví) da màu đen hiệu BOSS, thu trong túi quần sau bên trái của Đặng Hoàng V; bên trong có: 01 (một) bản phô tô giấy đăng ký xe biển số 95H1-398.25 mang tên Nguyễn Văn T; một giấy cầm đồ ngày 10/02/2022 cầm xe mô tô biển số 71B1-361.35 của tiệm cầm đồ S; tiền Việt Nam 2.912.000 đồng.

- 01 giấy đăng ký xe số 031789 do Công an huyện C, tỉnh Hậu Giang cấp cho ông Nguyễn Văn T, địa chỉ: ấp 3A, xã T H, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

- 01 xe mô tô biển số 95H1-398.25, số khung: 5818GY933931, số máy: JF66E1043489.

- 01 xe mô tô biển số 71H5 – 2901 (thu giữ của Phạm Tấn L).

Qua điều tra xác định: chất tinh thể màu trắng trong các gói nilon và chất bột màu trắng thu trên đĩa là ma túy thường gọi là “Khây”, các viên nén màu xanh hình khúc xương được V mua vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 12 tháng 02 năm 2022 của một người tên C không rõ nhân thân, lai lịch tại khu vực hẻm 100 gần vòng xoay H, p14, Q11, Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 28.600.000 đồng. Trong đó, V dùng 20.000.000 đồng để mua ma túy dạng “Khây” và dùng 8.600.000 đồng để mua các viên nén màu xanh hình khúc xương (V khai đó là thuốc lắc). V mang ma túy về đến phòng trọ vào khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, chia nhỏ ra và cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, V điện thoại rủ Phạm Tấn L và Trương Thị L đến phòng trọ của V để nhậu. Khoảng 17 giờ cùng ngày, L chở L đến phòng trọ của V và cả 03 người tổ chức uống bia. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, V nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên rủ L và L cùng sử dụng ma túy. L và L đồng ý nên V đi mua đĩa về phòng. Tiếp đến, V tắt hết đèn chiếu sáng trong phòng, mở nhạc dance và đèn quay sân khấu để bay lắc rồi lấy “Khây” bỏ lên đĩa vừa mua, dùng hộp quẹt ga làm nóng và dùng thẻ ATM cả nhuyễn ma túy. V dùng ống hút làm bằng giấy hít ma túy trên đĩa.

Sau khi V sử dụng xong, V cầm đĩa có ma túy đưa lần lượt cho L rồi đưa cho L sử dụng. V cho L và L sử dụng ma túy không thu tiền. Ngoài ra, L và L không liên quan và cũng không biết gì đến số ma túy mà V mua về tàng trữ và sử dụng. Số ma túy phát hiện trên người của V là ma túy V đã lấy ra để sử dụng nhưng chưa sử dụng hết, phần còn lại V cất vào túi quần để khi sử dụng hết số ma túy trong đĩa thì cả nhuỷễn ra để sử dụng tiếp. Trong lúc cả nhóm đang sử dụng ma túy thì V thấy đói nên lấy xe mô tô hiệu VISION, biển số 95H1-398.25 để đi mua đồ ăn nhưng vừa ra cửa phòng trọ thì lực lượng Công an đến kiểm tra và phát hiện V đang cất giấu ma túy trên người nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Xe mô tô biển số 95H1-398.25 là xe Nguyễn Hồng P (tên gọi khác là Q, bạn của V) nhưng do ông Nguyễn Văn T là cha ruột của P đứng tên đăng ký chủ sở hữu. P ở chung phòng trọ với V nhưng trước đó đã về quê ở tỉnh Hậu Giang nên để xe lại cho V sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 23A/2022/KL-GĐMT ngày 15 tháng 02 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: tinh thể màu trắng đựng trong 02 gói nilon được niêm phong trong phong bì ký hiệu B gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng: 2,2344 gam. Chất bột màu trắng đựng trong 01 gói nilon được niêm phong trong phong bì ký hiệu C gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng: 0,4165 gam. Tinh thể màu trắng đựng trong 09 gói nilon được niêm phong trong phong bì ký hiệu E gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng: 13,6364 gam. Hoàn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre mẫu vật sau giám định đã được niêm phong lần lượt có khối lượng: mẫu vật ký hiệu B: 2,0442 gam, C: 0,3118 gam, E: 12,9386 gam. Như vậy, 11 gói tinh thể màu trắng và 01 gói bột màu trắng thu giữ niêm phong trong 03 phong bì ký hiệu B, C và E là ma túy, loại Ketamine, có tổng khối lượng là 16,2873 gam.

Tại Kết luận giám định số 23B/2022/KL-GĐMT ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre xác định: 03 viên nén màu xanh, hình khúc xương được niêm phong trong phong bì ký hiệu A gửi giám định có khối lượng 1,8030 gam; 42 viên nén màu xanh, hình khúc xương được niêm phong trong phong bì ký hiệu D gửi giám định có khối lượng 26,6085 gam: Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre không đủ phương tiện giám định nên không đủ cơ sở kết luận có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy hay không. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an P, tỉnh Bến Tre gửi mẫu ký hiệu A, D đến Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục giám định. Hoàn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Bến Tre mẫu vật sau giám định đã được niêm phong lần lượt có khối lượng: mẫu vật ký hiệu A: 1,1880 gam, mẫu vật ký hiệu D: 23,3927 gam.

Tại Kết luận giám định số 1341/KL-C09B ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: các viên nén màu xanh trong phong bì ký hiệu 23A/2022 và 23D/2022 được niêm phong gửi giám

định đều không tìm thấy thành phần các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 và Nghị định số 60/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng gửi giám định: mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong ký hiệu 1341-23D/2022 có khối lượng: 21,4799 gam. Không hoàn lại đối tượng gửi giám định mẫu vật ký hiệu 1341 – 23A/2022 do đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Đặng Hoàng V thừa nhận đã mua và tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng và ngày 12 tháng 02 năm 2022 có tổ chức cho Phạm Tấn L và Trương Thị L cùng sử dụng, không nhằm mục đích bán lại cho người khác. Do điều kiện đi lại để mua ma túy khó khăn nên V mua số lượng nhiều đem về chia nhỏ ra cất giấu sử dụng nhiều lần. Đối với các viên nén màu xanh hình khúc xương, V xác định lúc mua là mua ma túy loại thuốc lắc. V hoàn toàn không biết đây là ma túy giả, đến khi có kết quả giám định được thông báo thì V mới biết.

Xác định không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trao trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY M51 màu xanh - đen, số seri: RF8R10XJ8ZY, kiểu máy: SM-M515S, gắn sim 1 có số: 0706345603, sim 2 có số: 0816612481, gắn ốp lưng nhựa có hoa văn hình rồng màu vàng và 01 xe mô tô biển số 71H5 – 2901 cho chủ sở hữu là Phạm Tấn L; trao trả 01 điện thoại di động hiệu OPPO A31 màu xanh - trắng, kiểu máy: CPH2073, số seri: HQ7PAUTSUS5DMB6L, gắn sim 1 có số: 0774985519, sim 2 có số: 0325436353 cho chủ sở hữu là Trương Thị L theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 26/QĐ – Đ.CSKT – MT và Biên bản về việc trả tài sản, đồ vật, tài liệu, cùng ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Bến Tre.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Đặng Hoàng V đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú đã truy tố bị cáo Đặng Hoàng V về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Hoàng V từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm a, g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Hoàng V từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 55 Bộ

luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Đặng Hoàng V. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 12/02/2022. Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập, ổn định, không có tài sản riêng, không đảm nhận chức vụ, không có căn cứ áp dụng hình phạt bổ sung “quản chế”, “cấm cư trú”. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và Điều 255 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu 23B/2022 chứa mẫu ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 2,0442 gam; 01 phong bì niêm phong ký hiệu 23C/2022 chứa mẫu ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,3118 gam; 01 phong bì niêm phong ký hiệu 23E/2022 chứa mẫu ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 12,9386 gam; 03 phong bì được ký, ghi tên Trần Quốc D, Phan Trung T và hình dấu màu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu 1341-23D/2022 chứa các viên nén màu xanh, có khối lượng 21,4799 gam, có chữ ký và ghi tên Hà Thị Phước H, Trần Quốc D và hình dấu tròn màu đỏ của Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- 01 máy phát nhạc màu đen, không xác định được nhãn hiệu, kích thước 22 cm x 10 cm.

- 01 đèn quay sân khấu màu đen có ghi chữ Stage Lighting có kích thước 13 cm x 13,6 cm.

- 01 hộp nhựa màu trắng, bên ngoài có ghi chữ “Perfeet Smile Veneers”, kích thước 05cm x 06cm x 02cm.

- 06 hộp nhựa hình trụ tròn có nắp đáy bằng nhựa màu hồng ghi chữ Zale “Z”.

- 05 mảnh bông gòn y tế.

- 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính 22cm.

- 01 ống hút bằng giấy màu vàng dài 11,5cm, đường kính 0,5cm.

- 01 thẻ nhựa loại ATM của ngân hàng BIDV, kích thước 8,5cm x 5,5cm.

- 03 gói nilon được hàn kim ba phía, phía còn lại có rãnh khếp có sọc màu đỏ.

* Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu trắng, số seri: F2LVC1ADJCM1, không gắn thẻ sim của Đặng Hoàng V.

* Trả lại cho Nguyễn Hồng Phúc: 01 xe mô tô biển số 95H1-398.25, số khung: 5818GY933931, số máy: JF66E1043489; 01 giấy đăng ký xe số 031789 do Công an huyện C, tỉnh Hậu Giang cấp cho ông Nguyễn Văn T, địa chỉ: ấp 3A, xã T H, huyện C, tỉnh Hậu Giang và 01 bản photo giấy đăng ký xe biển số 95H1-398.25 mang tên Nguyễn Văn T.

* Trả cho bị cáo Đặng Hoàng V: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại bàn phím, màu đen số seri 1: 354493096731863, số seri 2: 354495091731861,

gắn một sim số: 0787970432; 01 bóp da màu đen hiệu BOSS; 01 một giấy cầm đồ ngày 10/02/2022 cầm xe mô tô biển số 71B1-361.35 của tiệm cầm đồ S; Số tiền Việt Nam 2.912.000 đồng.

Các vật chứng được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 29/QĐ-VKS ngày 08/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú và biên lai thu tiền số 0001682 ngày 25/7/2022.

Các vật chứng là: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY M51 màu xanh - đen, số seri: RF8R10XJ8ZY, kiểu máy: SM-M515S, gắn sim 1 có số: 0706345603, sim 2 có số: 0816612481, gắn ốp lưng nhựa có hoa văn hình rồng màu vàng và 01 xe mô tô biển số 71H5 - 2901 của Phạm Tấn L; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A31 màu xanh - trắng, kiểu máy: CPH2073, số seri: HQ7PAUTSUS5DMB6L, gắn sim 1 có số: 0774985519, sim 2 có số: 0325436353 của Trương Thị L, do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại những tài sản trên cho L và L theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 26/QĐ - Đ.CSKT - MT và Biên bản về việc trả tài sản, đồ vật, tài liệu, cùng ngày 09 tháng 6 năm 2022 là đúng quy định, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Hoàng V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện giống như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

Bị cáo Đặng Hoàng V nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Hoàng V thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Đặng Hoàng V là đối tượng thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, nên vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 12 tháng 02 năm 2022, Đặng Hoàng V từ T T , huyện P, tỉnh Bến Tre đi xe khách đến Thành phố Hồ Chí Minh và tiếp tục đi xe ôm đến khu vực hẻm 100, gần vòng xoay H, p14, Q11, Thành phố Hồ Chí Minh để mua

ma túy của một người tên C, với số tiền 28.600.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, V đem về phòng trọ số 2, nhà trọ N H thuộc k4, T T, huyện P, tỉnh Bến Tre rồi chia nhỏ ra cất giấu để sử dụng dần. Khoảng 14 giờ ngày 12 tháng 02 năm 2022, V điện thoại rủ Phạm Tấn L và Trương Thị L đến phòng trọ của V để uống bia. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, V rủ L và L sử dụng ma túy. L và L đồng ý nên V đi mua đĩa về phòng. Tiếp đến, V tắt hết đèn chiếu sáng trong phòng, mở nhạc dance và đèn quay sân khấu để cả ba vừa sử dụng vừa bay lắc. V lấy ma túy loại Ketamine bỏ lên đĩa, dùng hộp quẹt ga làm nóng và dùng thẻ ATM cả nhuộm ma túy rồi sử dụng trước, sau đó V cầm đĩa có ma túy đưa cho L và L sử dụng. Đến 18 giờ 40 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp và thu giữ, niêm phong số ma túy thu được theo quy định. 11 gói tinh thể màu trắng và 01 gói bột màu trắng thu giữ niêm phong trong 03 phong bì ký hiệu B, C và E là ma túy, loại Ketamine, có tổng khối lượng là 16,2873 gam. Riêng các viên nén màu xanh hình khúc xương trong phong bì ký hiệu 23A/2022 và 23D/2022 được niêm phong gửi giám định đều không tìm thấy thành phần các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 và Nghị định số 60/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ.

[3] Hành vi của bị cáo Đặng Hoàng V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được và điểm a, g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên bản Cáo trạng số: 36/CT-VKS, ngày 08/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Đặng Hoàng V tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng Hoàng V phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Đối với hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo bị áp dụng tính tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đó là đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục vi phạm, bên cạnh việc áp dụng tình tiết định khung đối với khối lượng chất ma túy đã tàng trữ quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, nên đây là tình tiết được xem xét để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Đặng Hoàng V là người có nhân thân xấu, từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành

chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đang có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng lại tiếp tục phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo Đặng Hoàng V là người đã thành niên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe bản thân, cộng đồng, đồng thời ma túy còn gây ra nhiều tệ nạn khác cho xã hội, biết việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc mua, cất giữ theo người để sử dụng và tổ chức cho 02 người khác sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo đã vi phạm chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy và sử dụng chất ma túy, đây là những đối tượng được pháp luật hình sự quy định và bảo vệ chặt chẽ. Tất cả các hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện đều thuộc loại tội phạm từ nghiêm trọng đến rất nghiêm trọng. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung cho cộng đồng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu 23B/2022 chứa mẫu ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 2,0442 gam; 01 phong bì niêm phong ký hiệu 23C/2022 chứa mẫu ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,3118 gam; 01 phong bì niêm phong ký hiệu 23E/2022 chứa mẫu ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 12,9386 gam; 03 phong bì được ký, ghi tên Trần Quốc D, Phan Trung T và hình dấu màu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu 1341-23D/2022 chứa các viên nén màu xanh, có khối lượng 21,4799 gam, có chữ ký và ghi tên Hà Thị Phước H, Trần Quốc D và hình dấu tròn màu đỏ của Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- 01 máy phát nhạc màu đen, không xác định được nhãn hiệu, kích thước 22 cm x 10 cm.

- 01 đèn quay sân khấu màu đen có ghi chữ Stage Lighting có kích thước 13 cm x 13,6 cm.

- 01 hộp nhựa màu trắng, bên ngoài có ghi chữ “Perfeet Smile Veneers”, kích thước 05cm x 06cm x 02cm.

- 06 hộp nhựa hình trụ tròn có nắp đáy bằng nhựa màu hồng ghi chữ Zale “Z”.

- 05 mảnh bông gòn y tế.

- 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính 22cm.

- 01 ống hút bằng giấy màu vàng dài 11,5cm, đường kính 0,5cm.
- 01 thẻ nhựa loại ATM của ngân hàng BIDV, kích thước 8,5cm x 5,5cm.
- 03 gói nilon được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp có sọc màu đỏ.

* Tịch thu, sung vào công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu trắng, số seri: F2LVC1ADJCM1, không gắn thẻ sim của Đặng Hoàng V.

* Trả lại cho Nguyễn Hồng Phúc: 01 xe mô tô biển số 95H1-398.25, số khung: 5818GY933931, số máy: JF66E1043489; 01 giấy đăng ký xe số 031789 do Công an huyện C, tỉnh Hậu Giang cấp cho ông Nguyễn Văn T, địa chỉ: ấp 3A, xã T H, huyện C, tỉnh Hậu Giang và 01 bản photo giấy đăng ký xe biển số 95H1-398.25 mang tên Nguyễn Văn T.

* Trả lại cho bị cáo Đặng Hoàng V: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại bàn phím, màu đen số seri 1: 354493096731863, số seri 2: 354495091731861, gắn một sim số: 0787970432; 01 bóp da màu đen hiệu BOSS; 01 một giấy cầm đồ ngày 10/02/2022 cầm xe mô tô biển số 71B1-361.35 của tiệm cầm đồ S; Số tiền Việt Nam 2.912.000.

Các vật chứng được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 29/QĐ-VKS ngày 08/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú và biên lai thu tiền số 0001682 ngày 25/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú.

Đối với các vật chứng là: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY M51 màu xanh - đen, số seri: RF8R10XJ8ZY, kiểu máy: SM-M515S, gắn sim 1 có số: 0706345603, sim 2 có số: 0816612481, gắn ốp lưng nhựa có hoa văn hình rồng màu vàng và 01 xe mô tô biển số 71H5 – 2901 là tài sản của Phạm Tấn L; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A31 màu xanh - trắng, kiểu máy: CPH2073, số seri: HQ7PAUTSUS5DMB6L, gắn sim 1 có số: 0774985519, sim 2 có số: 0325436353 là tài sản của Trương Thị L, đã xử lý xong trong giai đoạn điều tra, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

[9] Đối với người tên C đã có hành vi bán ma túy cho Đặng Hoàng V, nhưng hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên việc Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ để có cơ sở xử lý về sau là phù hợp quy định.

[10] Đối với Phạm Tấn L và Trương Thị L: không có hành vi hỗ trợ, giúp sức Đặng Hoàng V trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và không biết việc Vũ có tàng trữ trái phép chất ma túy nên không phạm tội. Riêng đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 18 tháng 02 năm 2022, Phạm Tấn L và Trương Thị L đã bị Trưởng Công an huyện P, tỉnh Bến Tre xử phạt mỗi người với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ - XPHC và 06/QĐ – XPHC là phù hợp quy định.

[11] Đối với Lê Thị Minh P là chủ nhà trọ N H nơi Đặng Hoàng V thuê trọ, nhưng khi V tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy bà P không biết và cũng không có hành vi hỗ trợ, giúp sức V nên không phạm tội.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Hoàng V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Hoàng V phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng V 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a, g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng V 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt của hai tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo Đặng Hoàng V chấp hành hình phạt chung là 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/02/2022.

Bị cáo Đặng Hoàng V không có nghề nghiệp, thu nhập, ổn định, không có tài sản riêng, không đảm nhận chức vụ, không có căn cứ áp dụng hình phạt bổ sung “quản chế”, “cấm cư trú”. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và Điều 255 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu 23B/2022 chứa mẫu ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 2,0442 gam; 01 phong bì niêm phong ký hiệu 23C/2022 chứa mẫu ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,3118 gam; 01 phong bì niêm phong ký hiệu 23E/2022 chứa mẫu ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 12,9386 gam; 03 phong bì được ký, ghi tên Trần Quốc D, Phan Trung T và hình dấu màu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu 1341-23D/2022 chứa các viên nén màu xanh, có khối lượng 21,4799 gam, có chữ ký và ghi tên Hà Thị Phước H, Trần Quốc D và hình dấu tròn màu đỏ của Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- 01 máy phát nhạc màu đen, không xác định được nhãn hiệu, kích thước 22 cm x 10 cm.

- 01 đèn quay sân khấu màu đen có ghi chữ Stage Lighting có kích thước 13 cm x 13,6 cm.

- 01 hộp nhựa màu trắng, bên ngoài có ghi chữ “Perfeet Smile Veneers”, kích thước 05cm x 06cm x 02cm.

- 06 hộp nhựa hình trụ tròn có nắp đáy bằng nhựa màu hồng ghi chữ Zale “Z”.

- 05 mảnh bông gòn y tế.

- 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính 22cm.

- 01 ống hút bằng giấy màu vàng dài 11,5cm, đường kính 0,5cm.

- 01 thẻ nhựa loại ATM của ngân hàng BIDV, kích thước 8,5cm x 5,5cm.

- 03 gói nilon được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp có sọc màu đỏ.

* Tịch thu, sung vào công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu trắng, số seri: F2LVC1ADJCM1, không gắn thẻ sim của Đặng Hoàng Vũ.

* Trả lại cho Nguyễn Hồng P: 01 xe mô tô biển số 95H1-398.25, số khung: 5818GY933931, số máy: JF66E1043489; 01 giấy đăng ký xe số 031789 do Công an huyện C, tỉnh Hậu Giang cấp cho ông Nguyễn Văn T, địa chỉ: ấp 3A, xã T H, huyện C, tỉnh Hậu Giang và 01 bản photo giấy đăng ký xe biển số 95H1-398.25 mang tên Nguyễn Văn T.

* Trả lại cho bị cáo Đặng Hoàng V: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại bàn phím, màu đen số seri 1: 354493096731863, số seri 2: 354495091731861, gắn một sim số: 0787970432; 01 bóp da màu đen hiệu BOSS; 01 một giấy cầm đồ ngày 10/02/2022 cầm xe mô tô biển số 71B1-361.35 của tiệm cầm đồ S; Số tiền Việt Nam 2.912.000 đồng.

Các vật chứng được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 29/QĐ-VKS ngày 08/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú và biên lai thu tiền số 0001682 ngày 25/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú.

Đối với các vật chứng là: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY M51 màu xanh - đen, số seri: RF8R10XJ8ZY, kiểu máy: SM-M515S, gắn sim 1 có số: 0706345603, sim 2 có số: 0816612481, gắn ốp lưng nhựa có hoa văn hình rồng màu vàng và 01 xe mô tô biển số 71H5 – 2901 là tài sản của Phạm Tấn L; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A31 màu xanh - trắng, kiểu máy: CPH2073, số seri: HQ7PAUTSUS5DMB6L, gắn sim 1 có số: 0774985519, sim 2 có số: 0325436353 là tài sản của Trương Thị L, đã xử lý xong trong giai đoạn điều tra, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 tháng 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đặng Hoàng V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ khi nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Công an huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THA DS huyện Thạnh Phú;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thủy Tiên